

Thanh Trị ngày 30 tháng 9 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả công tác thi hành dân sự năm 2022

Được sự quan tâm của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Thanh Trị, Ban Chỉ đạo Thi hành án dân sự và các cơ quan ban ngành nên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trị đã làm tốt công tác thi hành án. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được thì Chi cục thi hành án cũng gặp không ít khó khăn, nhưng toàn thể công chức Chi cục Thi hành án đã và sẽ tiếp tục cố gắng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trị báo cáo kết quả công tác thi hành án dân sự năm như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC

1. Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, Quyết định của Bộ trưởng, của Tổng Cục trưởng về thực hiện chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2022 và triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự

1.1. Tình hình quán triệt, tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, Quyết định của Bộ trưởng ban hành Chương trình trọng tâm của Bộ Tư pháp trong lĩnh vực THADS, Quyết định của Tổng cục trưởng về thực hiện chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2022.

Để thực hiện tốt chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2022, lãnh đạo đơn vị không ngừng nâng cao công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành nhằm triển khai thực hiện. Cụ thể nghiêm túc khiên khai các văn bản hướng dẫn thực hiện đến toàn đơn vị; thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc Chấp hành viên tập trung rà soát, phân loại án chính xác, kịp thời để xử lý vụ việc, đảm bảo thi hành án.

1.2. Tình hình thực hiện Luật Thi hành án dân sự và các văn bản hướng dẫn thi hành (công tác rà soát văn bản QPPL trong lĩnh vực THADS: kết quả, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản QPPL về THADS); Công tác tổ chức triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật THADS trong Luật sửa đổi, bổ sung một số luật đã được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp bất thường tháng 01/2022.

Trong quá trình triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự và các văn bản hướng dẫn thi hành, Chi cục nhận thấy có một số khó khăn, bất cập. Vì vậy, Chi cục đã tổng hợp báo cáo đề Cục THADS tỉnh tổng hợp đề xuất sửa đổi, bổ sung trong thời gian tới. Những điểm chưa thống



nhất quan điểm trong xử lý, Chi cục đã kịp thời xin ý kiến chỉ đạo của Cục THADS tỉnh, không để xảy ra sai sót, vi phạm.

1.3. Tình hình, kết quả thực hiện các Kết luận/bút phê/chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ, Lãnh đạo Tổng cục

Khi Cục tiến hành kiểm tra tại Chi cục, phát hiện những sai sót, hạn chế, Chi cục đã căn cứ vào kết luận để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục, hạn chế thấp nhất sai sót xảy ra.

2. Kết quả đạt được

2.1. Kết quả thi hành án dân sự thực hiện theo Nghị quyết số 96/2019/QH14 của Quốc hội, Quyết định số 1804/QĐ-BTP ngày 02/12/2021 của Bộ Tư pháp ban hành Chương trình công tác trọng tâm công tác THADS 2022; Quyết định số 1020/QĐ-TCTHADS ngày 24/12/2021 của Tổng cục THADS giao chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác THADS năm 2022

a) Kết quả thi hành án dân sự về việc và về tiền

- Về việc: Tổng số bản án quyết định đã nhận là 344 bản án, quyết định; Tổng số giải quyết là 795 việc¹, trong đó: Số cũ chuyển sang (trừ số đã chuyển số theo dõi riêng) là 252 việc; Số thụ lý mới là 543 việc, giảm 44 việc (giảm 7,50% so với năm 2021);

- Sau khi trừ số ủy thác 05 việc, số thu hồi, hủy quyết định thi hành án 0 việc, tổng số phải thi hành là 790 việc, trong đó: Số có điều kiện thi hành là 629 việc, chiếm 79,62% trong tổng số phải thi hành; Số chưa có điều kiện (trừ số đã chuyển số theo dõi riêng) là 136 việc, chiếm 17,22% trong tổng số phải thi hành và hoãn thi hành án 25 việc, chiếm 3,16% trong tổng số phải thi hành;

Trong số có điều kiện thi hành, số thi hành xong là 522 việc, tăng 42 việc (giảm 7,45%) so với năm 2021; đạt tỉ lệ **82,99%** (tăng 0,41%) so với năm 2021. Vượt 0,49% so với chỉ tiêu của Cục giao (là 82,50%);

Số chưa có điều kiện chuyển số theo dõi riêng là 314 việc.

Số việc chuyển kỳ sau 268 việc, giảm 100 việc (giảm 27,17%) so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó, số có điều kiện thi hành án là 107 việc, chưa điều kiện 136 việc và hoãn thi hành án 25 việc.

Trong số việc có điều kiện thi hành án chuyển kỳ sau gồm có:

- + Số việc trong thời gian tự nguyện: 10 việc
- + Số thi hành theo thoả thuận: 25 việc
- + Số cấp dưỡng hàng tháng: 03 việc
- + Số việc đang bán đấu giá: 15 việc
- + Số việc đang động viên thuyết phục: 14 việc

¹ Số việc năm 2021, Tổng số giải quyết là 934 việc; Số thụ lý mới là 587 việc; Tổng số phải thi hành là 932 việc; Số có điều kiện thi hành là 683 việc; Số thi hành xong là 564 việc; Số chuyển kỳ sau là 368 việc.

+ Số việc thi hành giá trị nhỏ nhưng tài sản lớn: 40 việc.

- *Về tiền*: Tổng số giải quyết là 34 tỷ 885 triệu 129 nghìn đồng², trong đó: Số cũ chuyển sang (trừ số đã chuyển số theo dõi riêng) là 15.745.046 nghìn đồng; Số thụ lý mới là 19.140.083 nghìn đồng, giảm 3.798.486 nghìn đồng (giảm 24,76%) so với năm 2021;

- Sau khi trừ số ủy thác 331.235 việc, số thu hồi, hủy quyết định thi hành án 0 nghìn đồng, tổng số phải thi hành là 34.553.894 nghìn đồng, trong đó: Số có điều kiện thi hành là 19.185.217 nghìn đồng, chiếm 55,52% trong tổng số phải thi hành; Số chưa có điều kiện (trừ số đã chuyển số theo dõi riêng) là 15.368.677 nghìn đồng, chiếm 44,48% trong tổng số phải thi hành;

Trong số có điều kiện thi hành, số thi hành xong là 11.068.185 nghìn đồng, giảm 836.925 nghìn đồng (giảm 7,03%) so với năm 2021; đạt tỉ lệ 57,69% (tăng 12,36%) so với năm 2021. Vượt chỉ tiêu của Cục giao là 17,09%;

- Số chưa có điều kiện chuyển số theo dõi riêng là 23.233.599 nghìn đồng.

- Số tiền chuyển kỳ sau 23.485.709 nghìn đồng, giảm 4.913.848 nghìn đồng (giảm 17,30%) so với năm 2021. Trong đó, số có điều kiện thi hành án là 8.117.032 nghìn đồng, chưa điều kiện là 15.368.677 nghìn đồng đồng và hoãn thi hành án 25 việc.

Trong số tiền có điều kiện thi hành án chuyển kỳ sau gồm có:

+ Số tiền trong thời gian tự nguyện: 2.354.215 nghìn đồng

+ Số thi hành theo thoả thuận: 586.345 nghìn đồng

+ Số cấp dưỡng hàng tháng: 63.000.000 đồng

+ Số việc đang bán đấu giá: 1.502.823 nghìn đồng

+ Số việc đang động viên thuyết phục: 3.254.226 nghìn đồng

+ Số việc thi hành giá trị nhỏ nhưng tài sản lớn: 356.423 nghìn đồng.

- *Về việc ra quyết định thi hành án*: trong năm 2022, tổng số phải hành 790 việc, trong đó ra quyết định trong năm (thụ lý mới) 543 quyết định, đã ra quyết định đối với tất cả các bản án, quyết định Chi cục nhận, không để xảy ra việc vi phạm thời gian ra quyết định thi hành án.

- *Về xác minh, phân loại điều kiện thi hành án*: ra quyết định về việc chưa có điều kiện thi hành án; công tác theo dõi, xác minh định kỳ các vụ việc chưa có điều kiện thi hành; đánh giá việc thực hiện đăng tải thông tin các trường hợp chưa có điều kiện thi hành án.

Trong năm, đơn vị phân loại và xử lý án chính xác kịp thời, tuy nhiên vẫn còn một số việc chưa có điều kiện thi hành còn chậm xác minh đưa vào theo dõi

² Số tiền năm 2021, Tổng số giải quyết là 40.866.258 nghìn đồng; Số thụ lý mới là 15.341.597 nghìn đồng; Tổng số phải thi hành là 40.304.667 nghìn đồng; Số có điều kiện thi hành là 26.261.219 nghìn đồng; Số thi hành xong là 11.905.110 nghìn đồng; Số chuyển kỳ sau là 28.399.557 nghìn đồng.

riêng. Chi cục kịp thời đăng tải các trường hợp chưa có điều kiện thi hành án đúng quy định.

- Về thi hành án đối với các khoản thu cho Ngân sách Nhà nước, số việc phải thi hành loại này là 385 việc, giảm 108 việc (giảm 21,90%) tương ứng với số tiền là 2.027.089 nghìn đồng (chiếm 48,73% về việc và 6,16% về tiền so với tổng số việc và tiền phải thi hành), tăng 194.650 nghìn đồng (tăng 10,62%) so với cùng kỳ 2021. Kết quả: trong số việc loại này, đã thi hành xong 336 việc, giảm 84 việc (giảm 20%) so với cùng kỳ 2021, tương ứng với số tiền là 1.488.958 nghìn đồng, đạt tỷ lệ 87,27% về việc và 73,45% về tiền.

- Về tình hình giải quyết các vụ việc liên quan đến tín dụng, ngân hàng (kết quả, hạn chế, nguyên nhân): số việc phải thi hành loại này là 103 việc, tăng 32 việc (tăng 45,07%), tương ứng với số tiền là 9.838.822 nghìn đồng, giảm 2.765.116 nghìn đồng, giảm 21,94% so với cùng kỳ 2022 (chiếm 13,04% về việc và 28,47% về tiền so với tổng số việc và tiền phải thi hành). Kết quả: trong số việc loại này, đã thi hành xong 52 việc, tăng 18 việc, tăng 52,94% so với cùng kỳ 2021, tương ứng với số tiền là 1.271.270 nghìn đồng, đạt tỷ lệ 50,48% về việc và 12,92% về tiền (số liệu yêu cầu so sánh với năm 2021)

Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị quyết 42/2017/QH14: Trong việc áp dụng các quy định Nghị quyết 42/2017/QH14, do có quy định rõ tại Điều 12 và khoản 2 Điều 17 của Nghị quyết, nên tại đơn vị không gặp khó khăn, vướng mắc trong việc thu các khoản thuế, phí liên quan đến tài sản bảo đảm.

- Về thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế (lưu ý bóc tách số liệu này từ 2 chỉ tiêu thống kê trong biểu số 01/TK-THA và biểu số 02/TK-THA của Thông tư thống kê số 06/2019/TT-BTP). Đánh giá theo chỉ tiêu của Nghị quyết 96/2019/QH14: trong năm không phát sinh loại này.

- Về kết quả xét miễn, giảm thi hành án, các cơ quan THADS đã phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp rà soát, lập hồ sơ và đề nghị Tòa án nhân dân có thẩm quyền xét miễn, giảm đối với 04 việc, tăng 01 việc (tăng 33,33%) so với cùng kỳ 2021, tương ứng với số tiền 3.165 nghìn đồng, tăng 1.365 nghìn đồng (tăng 75,83%). Kết quả: đã thực hiện miễn, giảm được 04 việc, tăng 01 việc (33,33%) với số tiền 3.165 nghìn đồng, tăng 1.365 nghìn đồng (75,83%) so với cùng kỳ 2021

- Về kết quả tổ chức thi hành phân dân sự trong các bản án hình sự đối với phạm nhân tại các Trại giam thuộc Bộ Công an: tổng số việc, tiền phải thi hành của người phải thi hành án đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam, trại tạm giam là 92 việc, tương ứng với số tiền là 1.082.542 nghìn đồng. Kết quả: Thi hành xong 70 việc, tương ứng với số tiền là 573.714 nghìn đồng, đạt tỷ lệ 76,09% về việc và 53% về tiền (so với năm 2021, tăng 53 việc và giảm 1 tỷ 250 triệu 816 nghìn đồng; giảm 3,4% tỷ lệ về việc và tăng 42,55% tỷ lệ về tiền) so với cùng kỳ năm 2021

Tình hình, kết quả thực hiện Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BTP-BCA-BTC ngày 06/02/2013 và Quy chế phối hợp số 911/QCLN-TCTHADS-TCTHAHS ngày 26/11/2015. Chi cục đã phối hợp tốt với cơ quan công an, nhà tạm giam, tạm giữ để thi hành đúng nội dung bản án tuyên và quy định pháp luật về thi hành án dân sự.

- Về kết quả tổ chức cưỡng chế thi hành án, các cơ quan thi hành án dân sự đã ra quyết định áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành án đối với 12 trường hợp, giảm 06 trường hợp so với cùng kỳ, do có không có trường hợp đương sự tự nguyện thi hành án, nên thực tế số việc phải tổ chức cưỡng chế là 12 trường hợp, giảm 04 trường hợp so với năm 2021, trong đó có 12 cuộc cưỡng chế có huy động lực lượng liên ngành, giảm 04 trường hợp so với cùng kỳ; số việc cưỡng chế thành công là 12 trường hợp, không có số việc cưỡng chế chưa thành công

*** Thuận lợi và khó khăn:**

- Thuận lợi: Nhờ có sự phối hợp nhiệt tình của Công an huyện và các cơ quan ban ngành nên trong năm qua Chi cục đã tiến hành cưỡng chế thành công.

- Khó khăn: hiện nay có một số vụ việc Tòa án tuyên giao trả đất hoặc xác định ranh đất nhưng sơ đồ bản vẽ là do tổ chức tư nhân đo đạc, đến giai đoạn thi hành án yêu cầu Văn phòng đăng ký đất đai tham gia phối hợp đo đạc thì bị từ chối.

- Về áp dụng các biện pháp bảo đảm thi hành án:

Đơn vị đã ra 01 quyết định áp dụng biện pháp bảo đảm thi hành án theo Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, tương ứng số tiền 718.648.500 đồng (tăng 01 việc và 718.648.500 đồng so với cùng kỳ năm 2022).

- Về kết quả bán đấu giá thành:

Tổng số việc bán đấu giá thành là 04 việc, tương ứng với 1.091.400 nghìn đồng; trong đó kỳ trước chuyển sang là 04 việc tương ứng 1.091.400 nghìn đồng (giảm 04 việc, tăng 3.862.051 đồng về tiền so với cùng kỳ năm 2020). Đã giao tài sản cho người mua trúng đấu giá: 03 việc, tương ứng 921.500 nghìn đồng, chiếm 75% về việc, 84,43% về tiền (so với năm 2021). Chưa giao tài sản: 01 việc (tương đương cùng kỳ năm 2021), tương ứng 169.900 nghìn đồng (giảm 30,37% so với cùng kỳ năm 2021), chiếm 25% về việc, 15,57% về tiền.

Nguyên nhân chưa giao tài sản cho người mua trúng đấu giá là do mới bán đấu giá thành nên chưa giao được.

- Kết quả đấu giá chưa thành:

Tổng số việc bán đấu giá chưa thành là 05 việc, tương ứng 1.502.823 nghìn đồng. Trong đó, kỳ trước chuyển sang 05 việc tương ứng 1.502.823 nghìn đồng; thụ lý mới 0 việc, tương ứng 0 nghìn đồng. Số lượng bán đấu giá trên 10 lần là 01 việc (tăng 01 việc, 411.586 nghìn đồng so với năm 2021), chiếm 20%; dưới 02 lần 01 việc, chiếm 20% (so với năm 2021).

- Phân tích, đánh giá cụ thể kết quả thi hành các vụ án trọng điểm nêu vụ việc cụ thể, có giá trị thi hành lớn còn nhiều khó khăn, vướng mắc.

Tại đơn vị trong năm 2022 không có phát sinh án trọng điểm.

- *Đánh giá tình hình và chỉ rõ nguyên nhân án tồn đọng, nhất là đối với lượng án tồn đọng kéo dài*

Sở dĩ năm 2022 đơn vị còn một số việc việc tồn đọng lâu năm chuyên kỳ sau là do lượng việc kê biên, bán đấu giá nhiều lần nhưng không có người mua. Điển hình như vụ bà Dương Huỳnh Nga bán đấu giá lần 11, vụ Nguyễn Văn To bán đấu giá lần 8 nhưng không có người đăng ký mua. Bên cạnh đó, đa số các vụ việc có giá trị thi hành nhỏ nhưng có tài sản giá trị lớn, đang động viên đương sự tự nguyện thi hành án, một số vụ việc tự thỏa thuận trả hàng tháng đối với các vụ việc lớn nên thời gian kéo dài v.v...

b) Về tình hình thực hiện một số chỉ tiêu khác như. “Ra quyết định thi hành án đúng thời hạn đối với 100% các bản án, quyết định về dân sự đã có hiệu lực theo đúng quy định của pháp luật”; chỉ tiêu về “bảo đảm chính xác, đúng pháp luật trong việc xác minh, phân loại án dân sự có điều kiện thi hành và chưa có điều kiện thi hành”; chỉ tiêu “Cơ bản khắc phục tình trạng vi phạm pháp luật trong hoạt động thi hành án”.

Chi cục đã thực hiện tốt một số chỉ tiêu khác theo Nghị quyết số 37 của Quốc hội, cụ thể: trong năm 2022 chi cục đã ra quyết định thi hành án đúng thời hạn đối với 100% các bản án, quyết định về dân sự đã có hiệu lực theo đúng quy định của pháp luật; bảo đảm chính xác, đúng pháp luật trong việc xác minh, phân loại án dân sự có điều kiện thi hành và chưa có điều kiện thi hành, không có trường hợp vi phạm pháp luật trong hoạt động thi hành án.

2.2. Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tổng kết, thống kê, đánh giá kết quả công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, trong đó nêu rõ:

- Việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong thi hành án dân sự

Đơn vị đã ban hành nội quy, quy chế tiếp công dân; có bố trí cán bộ thường trực tiếp công dân; Lãnh đạo đơn vị tiếp dân định kỳ tại Ban tiếp công dân - Ủy ban nhân dân huyện mỗi tháng 02 lần.

- Thực tiễn công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại địa phương, các thuận lợi, khó khăn, vướng mắc (nếu có), kiến nghị và đề xuất giải pháp thực hiện.

Trong năm 2022, số vụ việc khiếu nại, tố cáo giảm nhiều so với cùng kỳ 2021. Do Chi cục đã làm tốt công tác động viên, thuyết phục nên không phát sinh các vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài.

- Thực hiện thống kê số liệu về công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, trong đó nêu rõ số lượng khiếu nại, tố cáo đúng, đúng một phần, sai toàn bộ.

+ Công tác tiếp công dân: trong năm 2022 Chi cục đã tiếp 04 lượt công dân.

+ Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự: trong năm 2022, Chi cục không phát sinh đơn khiếu nại, không phát sinh đơn tố cáo.

- Về việc tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, tố cáo do các cơ quan Đảng, Nhà nước và Quốc hội chuyển đến: không phát sinh.

2.3. Công tác tổ chức, cán bộ

- Về tổ chức, bộ máy: đã dần được kiện toàn, đầy đủ tuy nhiên còn thiếu chức danh Thẩm tra viên.

- Về công tác cán bộ, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động luân chuyển....

Trong năm 2022 toàn thể công chức đơn vị đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đơn vị đã thực hiện quy hoạch công chức theo đúng trình tự, công khai. Trong năm đã cử 02 công chức tham gia đào tạo lớp Trung cấp lý luận chính trị. Đơn vị không có điều động luân chuyển.

2.4. Công tác hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ và công tác kiểm tra

a) Công tác hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ

- Tình hình thực hiện Quy trình hướng dẫn nghiệp vụ trong nội bộ Hệ thống THADS; Quy trình tổ chức thi hành án trong nội bộ cơ quan THADS theo Quyết định số 442/QĐ-TCTHADS ngày 01/6/2022; Quy trình tổ chức thẩm định giá, bán đấu giá tài sản để thi hành án theo Quyết định 1079/QĐ-TCTHADS ngày 25/12/2021.

Chi cục trưởng luôn thực hiện đúng quy trình hướng dẫn nghiệp vụ đối với công chức đơn vị. Đồng thời chỉ đạo Chấp hành viên thực hiện nghiêm Quy trình tổ chức thi hành án trong nội bộ cơ quan THADS theo Quyết định số 442/QĐ-TCTHADS ngày 01/6/2022 và Quy trình tổ chức thẩm định giá, bán đấu giá tài sản để thi hành án theo Quyết định 1079/QĐ-TCTHADS ngày 25/12/2021.

- Trong năm Chi cục chưa có văn bản xin ý kiến chỉ đạo.

b) Công tác kiểm tra; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Đã ban hành Kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra...? kết quả kiểm tra của cấp trên đối với cấp dưới (*số cuộc/ đã ban hành kết luận tự kiểm tra/ đã chỉ ra sai phạm/ đã chỉ đạo khắc phục như thế nào...*).

Trong năm Chi cục có ban hành Kế hoạch tự kiểm tra và đã thực hiện qua đó đã phát hiện và khắc phục những vi phạm của đơn vị, có báo cáo về Cục biết để chỉ đạo. Đồng thời Cục THADS tỉnh có thực hiện 01 cuộc kiểm tra và Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp kiểm sát 01 cuộc, đã nhận 01 kết luận và 01 kiến nghị.

- Việc thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ, Lãnh đạo Tổng cục, kết luận thanh tra, kết luận kiểm tra, kết luận kiểm sát, kiến nghị, kháng nghị của Viện KSND, giám sát của HĐND, Đại biểu Quốc hội và các cơ quan có thẩm quyền; kết quả khắc phục những vi phạm trong THADS

Chi cục đã khắc phục xong những vi phạm mà Kết luận của Cục và Kiến nghị của Viện kiểm sát chỉ ra.

- Kết quả thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Đơn vị đã ban hành Quy chế dân chủ cơ sở và kế hoạch phòng chống tham nhũng và tăng cường công tác phổ biến pháp luật. Trong năm 2022 Chi cục không để xảy ra trường hợp tham nhũng, tiêu cực.

2.5. Công tác thi hành án hành chính

- Tình hình thực hiện Luật tổ tụng hành chính năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo có liên quan đến công tác thi hành án hành chính trên địa bàn quản lý: Chi cục đã triển khai đến toàn thể công chức đơn vị về Luật tổ tụng hành chính năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Tình hình và kết quả theo dõi thi hành án hành chính: trong năm không phát sinh án hành chính.

- Tình hình và kết quả thi hành án hành chính: trong năm không phát sinh án hành chính.

2.6. Công tác bồi thường Nhà nước và bảo đảm tài chính

- Về công tác bồi thường Nhà nước trong lĩnh vực THADS: Kết quả giải quyết, đã giải quyết xong là 0 việc, tương ứng số tiền là 0 đồng; số việc đang xem xét, giải quyết là 0 việc, tương ứng số tiền là 0 đồng.

- Về công tác bảo đảm tài chính trong lĩnh vực THADS: Có tổng số 0 việc về bảo đảm tài chính với tổng nghĩa vụ phải thi hành án là 0 đồng. Kết quả, đã giải quyết xong là 0 việc, đang xem xét giải quyết là 0 việc.

2.7. Kinh phí cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc

- Tình hình chung cơ sở, vật chất: cơ bản đã đáp ứng yêu cầu của đơn vị.

- Công tác quản lý ngân sách, phí, kế toán nghiệp vụ: thực hiện đúng theo Luật THADS, Thông tư số 78/2020/TT-BTC ngày 14/08/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Thông tư 74/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Thông tư 200/2016/TT-BTC ngày 09/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính,... và các quy định khác có liên quan.

- Công tác quản lý tài sản: Quản lý và sử dụng tài sản theo Luật quản lý sử dụng tài sản công.

- Công tác đầu tư xây dựng: Đơn vị thực hiện bảo trì (theo định kỳ) và sửa chữa trụ sở làm việc trong trường hợp hư hỏng nặng không sử dụng được.

2.8. Công tác phối hợp trong thi hành án dân sự

- Công tác phối hợp, chỉ đạo giữa các bộ, ngành trong việc hoàn thiện thể chế

Phối hợp tốt với các cơ quan chuyên môn như Tòa án, Viện kiểm sát, phòng Tài nguyên và môi trường. Đồng thời sự kết hợp nhiệt tình của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội cựu chiến binh, Hội nông dân, Hội liên hiệp phụ nữ, UBND các xã, thị trấn đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc động viên, thuyết phục thi hành án nhằm giải quyết xong các vụ việc thi hành án.

- Công tác phối hợp, chỉ đạo tổ chức thi hành hình phạt tiền và trách nhiệm dân sự của người phải thi hành đang chấp hành án phạt tù và việc xét giảm thời hạn chấp hành án phạt tù, đặc xá.

Trong năm 2022 Chi cục đã cấp giấy xác nhận kết quả thi hành án cho 25 trường hợp yêu cầu đối với nghĩa vụ dân sự trong bản án hình sự để làm căn cứ xét miễn, giảm thời hạn chấp hành án phạt tù, đặc xá.

- Công tác phối hợp với Thừa phát lại thực hiện tổng đạt và tổ chức thi hành án: không có.

- Tình hình, kết quả thực hiện các Quy chế phối hợp liên ngành tại địa phương:

+ Quy chế phối hợp liên ngành số 14/2013/QCLN/BTP-BCA-TANDEC-VKSNDTC ngày 09/10/2014 của Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao: Đơn vị đã xây dựng quy chế phối hợp liên ngành cấp huyện, các cơ quan đều phối hợp tốt.

+ Quy chế phối hợp với Ngân hàng Nhà nước và kết quả xử lý các vụ việc thi hành án liên quan đến hoạt động tín dụng, ngân hàng

Thực hiện quy chế phối hợp, trong năm qua Chi cục đã tích cực thi hành các vụ việc liên quan đến hoạt động tín dụng, ngân hàng. Cụ thể: đã giải quyết được 34 việc, tương ứng số tiền 3.845.744.000 đồng.

+ Quy chế phối hợp với Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo chỉ đạo của Bộ, Tổng cục...

Chi cục và Bảo hiểm xã hội luôn thực hiện tốt quy chế phối hợp đã ký, tạo điều kiện tốt cho công tác thi hành án.

2.9. Một số mặt công tác khác

- Hoạt động của Ban Chỉ đạo THADS: đã thay đổi thành viên Ban chỉ đạo cho phù hợp, xây dựng quy chế hoạt động theo quy định. Trong năm Ban chỉ đạo THADS huyện tiến hành họp theo định kỳ đúng quy định.

- Việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở và công tác phòng chống tham nhũng, tuyên truyền, phổ biến pháp luật

Đơn vị đã ban hành Quy chế dân chủ cơ sở và kế hoạch phòng chống tham nhũng và tăng cường công tác phổ biến pháp luật. Đơn vị không có phát sinh trường hợp tham nhũng, đơn vị cử 02 công chức tham gia Luật phòng chống tham nhũng do cơ quan Thanh tra phát động. Thường xuyên lồng ghép vào các buổi động viên, thuyết phục, giải quyết để phổ biến pháp luật cho người dân nhằm nâng cao ý thức cho người dân trong công tác thi hành án dân sự.



3. Những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế

Một số trường hợp bên phải thi hành án cố tình không chấp hành nên việc động viên giáo dục, thuyết phục họ chấp hành Bản án, quyết định của Tòa án còn gặp nhiều khó khăn.

b) Khó khăn, vướng mắc

- Tài sản kê biên phát mãi không người đăng ký mua (vụ ông Nguyễn Thanh Mến và bà Nguyễn Thị Hồng Cho đã bán đấu giá lần 9 mà không có người mua), hiện tại do có thay đổi về giá nên Chi cục đã tiến hành dừng bán đấu giá và cho thẩm định giá lại, lập thủ tục bán lại theo giá thẩm định nên thời gian kéo dài.

- Có trường hợp tài sản đang vay thế chấp là QSD đất tại Ngân hàng nên chưa thể xử lý được.

c) Nguyên nhân

- *Về chủ quan* (trong quản lý, chỉ đạo, điều hành; trình độ, ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, vai trò người đứng đầu; quan hệ phối hợp trong công tác thi hành án dân sự ...).

+ Chấp hành viên đôi lúc còn chậm tiến hành xác minh điều kiện thi hành án, việc xác minh điều kiện thi hành án chưa đảm bảo theo quy định.

+ Một số công chức chưa có tính chủ động, sáng tạo trong công việc nên đôi lúc còn chưa đáp ứng yêu cầu của công việc.

+ Do số lượng án ngày càng nhiều nên khi yêu cầu Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin còn chậm, có vụ việc kéo dài vài tháng, dẫn đến chậm phân loại, xử lý án.

- *Về khách quan* (số thụ lý mới tăng? về thế chế?, về tổ chức, bộ máy, kinh phí?, đặc thù địa phương?, cơ chế phối hợp? ý thức tuân thủ pháp luật...).

+ Về tiền thụ lý mới tăng, đa số là nợ bảo đảm của của các tổ chức tín dụng, ngân hàng, tài sản kê biên bán đấu giá không có người đăng ký mua; ý thức nhận thức pháp luật của người dân còn hạn chế.

+ Đương sự chủ yếu sản xuất nông nghiệp nên đến mùa vụ thu hoạch mới có điều kiện thi hành dẫn đến việc chậm thi hành án hoặc đương sự đang chấp hành hình phạt tù, không có tài sản tại địa phương... nên việc án tồn đọng kéo dài, khó giải quyết.

+ Phần lớn ý thức pháp luật của người dân chưa cao, không tự nguyện chấp hành án, vụ việc thi hành án thì cao nhưng lực lượng công chức thi hành án thì hạn chế nên chưa ảnh hưởng đến hiệu quả công tác.

Đánh giá chung: Nhìn chung trong năm 2022, Chi cục đã đạt, vượt 02 chỉ tiêu của Cục giao. Chi cục sẽ phát huy những mặt đạt được trong thời gian tới.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2023

1. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2023

Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ công tác thi hành án dân sự theo kế hoạch của Ngành để đạt được chỉ tiêu trên giao.

Kịp thời báo cáo Ban chỉ đạo thi hành án giải quyết những vụ án khó khăn, phức tạp, những vụ việc ảnh hưởng đến tình hình chính trị tại địa phương. Đồng thời xin ý kiến nghiệp vụ đối với Cục THADS tỉnh những vụ việc đơn vị khó thi hành.

2. Giải pháp chủ yếu

Tăng cường công tác động viên, thuyết phục đương sự tự nguyện thi hành án, xác minh kịp thời các vụ việc để phân loại án chính xác nhằm thi hành đúng theo quy định của pháp luật.

Tiến hành cưỡng chế thi hành án đối với những vụ việc chây ì, cố tình không tự nguyện thi hành án.

Kịp thời giải quyết những khiếu nại, tố cáo của công dân trong lĩnh vực thi hành án dân sự theo đúng quy định.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đối với Tổng cục THADS: do số lượng án ngày càng tăng mà lực lượng công chức còn hạn chế, bản thân đề nghị bổ sung thêm biên chế để giảm tải áp lực công việc cho công chức đơn vị.

- Đối với cấp uỷ, chính quyền địa phương: đề nghị cấp trên xem xét và có ý kiến đối với công tác phối hợp giữa cơ quan thi hành án hai cấp với cơ quan đăng ký đất đai ở địa phương. Kịp thời trao đổi, thống nhất công tác phối hợp giữa các cơ quan Tòa án, Văn phòng đăng ký đất đai và cơ quan thi hành án dân sự hai cấp liên quan đến tài sản là đất đai của đương sự, nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong việc xác minh, phối hợp cưỡng chế, kê biên và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trong thi hành án.

- Đối với Cục THADS: hiện nay vấn đề cưỡng chế kê biên tài sản đối với tài sản chung, hộ gia đình và tài sản chưa được cấp giấy chứng nhận nhưng được quyền kê biên theo Luật Thi hành án còn nhiều quan điểm chưa thống nhất giữa các cơ quan, các quy định còn chồng chéo, bất cập. Bản thân kiến nghị Cục nên tổng hợp và xin ý kiến chỉ đạo cấp trên để thống nhất thực hiện.

Trên đây là báo cáo công tác THADS của Chi cục THADS huyện Thạnh Trị xin báo cáo đến Thường trực Hội đồng nhân dân huyện biết./.

Nơi nhận:

- TT HĐND huyện (để b/c);
- Lưu VT.

CHI CỤC TRƯỞNG



[Handwritten Signature]

Lương Minh Trung

